|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ ĐỀ THỰC CHIẾN 2023** | **KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT QUỐC GIA NĂM 2023** |
| **ĐỀ SỐ 9** | **Bài thi môn: TOÁN** |
| *(Đề gồm có 06 trang)* | *Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề* |

**Họ và tên thí sinh:**………………………………………………

**Số báo danh:**…………………………………………………….

1. Họ các nguyên hàm của hàm số ![](data:application/x-msmetafile;base64,) là

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

1. Mođun của số phức ![](data:application/x-msmetafile;base64,) bằng

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**. B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**. C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**. D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**.**

1. Trong không gian ![](data:application/x-msmetafile;base64,), tọa độ tâm của mặt cầu ![](data:application/x-msmetafile;base64,) là

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

1. Tập nghiệm của bất phương trình ![](data:application/x-msmetafile;base64,) là

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

1. Cho hình chóp ![](data:application/x-msmetafile;base64,) có đáy ![](data:application/x-msmetafile;base64,) là tam giác đều với ![](data:application/x-msmetafile;base64,) và đường cao ![](data:application/x-msmetafile;base64,). Thể tích khối chóp ![](data:application/x-msmetafile;base64,) bằng:

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**. B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**. C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**. D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**.**

1. Tìm tập xác định của hàm số ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

**C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

1. Điểm nào dưới đây thuộc đồ thị hàm số ![](data:application/x-msmetafile;base64,)?

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

1. Diện tích mặt cầu có bán kính bằng ![](data:application/x-msmetafile;base64,) là

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

1. Nghiệm của phương trình ![](data:application/x-msmetafile;base64,) là

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

1. Nếu ![](data:application/x-msmetafile;base64,) thì ![](data:application/x-msmetafile;base64,)bằng:

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)

1. Cho hàm số ![](data:application/x-msmetafile;base64,) có bảng biến thiên như sau.

**Table

Description automatically generated with medium confidence**

Mệnh đề nào dưới đây **sai?**

**A.** Hàm số có ba điểm cực trị. **B.** Hàm số có hai điểm cực tiểu.

**C.** Hàm số có giá trị cực đại bằng ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** Hàm số có giá trị cực đại bằng ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

1. Cho hai số phức ![](data:application/x-msmetafile;base64,) và ![](data:application/x-msmetafile;base64,). Xác định phần ảo của số phức ![](data:application/x-msmetafile;base64,)?

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)

1. Trong không gian ![](data:application/x-msmetafile;base64,), cho mặt phẳng ![](data:application/x-msmetafile;base64,). Vectơ nào dưới đây là một vectơ pháp tuyến của ![](data:application/x-msmetafile;base64,)?

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

1. Với mọi số thực ![](data:application/x-msmetafile;base64,) dương, ![](data:application/x-msmetafile;base64,) bằng

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

1. Cho hàm số ![](data:application/x-msmetafile;base64,) có đồ thị như hình dưới đây.

A picture containing text, sky, antenna, different

Description automatically generated

Mệnh đề nào dưới đây đúng?

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

1. Trong không gian ![](data:application/x-msmetafile;base64,), đường thẳng ![](data:application/x-msmetafile;base64,) đi qua điểm nào sau đây?

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

1. Tính số các chỉnh hợp chập ![](data:application/x-msmetafile;base64,) của ![](data:application/x-msmetafile;base64,) phần tử:

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

1. Cho khối lăng trụ tam giác đều có cạnh bên và cạnh đáy đều bằng ![](data:application/x-msmetafile;base64,) Thể tích khối lăng trụ tam giác đều đã cho bằng

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

1. Trong không gian ![](data:application/x-msmetafile;base64,), cho ba vectơ ![](data:application/x-msmetafile;base64,) và ![](data:application/x-msmetafile;base64,). Giá trị của ![](data:application/x-msmetafile;base64,) bằng

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**. B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**. C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**. D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**.**

1. Trên mặt phẳng tọa độ ![](data:application/x-msmetafile;base64,), biết ![](data:application/x-msmetafile;base64,) là điểm biểu diễn số phức ![](data:application/x-msmetafile;base64,). Phần ảo của ![](data:application/x-msmetafile;base64,) bằng

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

1. Cho hàm số ![](data:application/x-msmetafile;base64,) có ![](data:application/x-msmetafile;base64,) và ![](data:application/x-msmetafile;base64,). Khẳng định nào sau đây là đúng?

**A.** Đồ thị hàm số đã cho có đúng một tiệm cận ngang.

**B.** Đồ thị hàm số đã cho có 2 TCN là các đường thẳng có phương trình ![](data:application/x-msmetafile;base64,) và ![](data:application/x-msmetafile;base64,)

**C.** Đồ thị hàm số đã cho không có tiệm cận ngang.

**D.** Đồ thị hàm số đã cho có 2 TCN là các đường thẳng có phương trình ![](data:application/x-msmetafile;base64,) và ![](data:application/x-msmetafile;base64,)

1. Cấp số cộng ![](data:application/x-msmetafile;base64,) có số hạng đầu là ![](data:application/x-msmetafile;base64,) công sai là ![](data:application/x-msmetafile;base64,). Mệnh đề nào sau đây là sai?

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**. B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**. C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**. D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**.**

1. ![](data:application/x-msmetafile;base64,), (![](data:application/x-msmetafile;base64,) là hằng số) bằng

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**. B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**. C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**. D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**.**

1. Trên khoảng ![](data:application/x-msmetafile;base64,), đạo hàm của hàm số ![](data:application/x-msmetafile;base64,) là

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

1. Cho hàm số ![](data:application/x-msmetafile;base64,) có bảng xét dấu đạo hàm như sau



Mệnh đề nào dưới đây **đúng**?

**A.** Hàm số nghịch biến trên khoảng ![](data:application/x-msmetafile;base64,) **B.** Hàm số đồng biến trên khoảng ![](data:application/x-msmetafile;base64,)

**C.** Hàm số đồng biến trên khoảng ![](data:application/x-msmetafile;base64,) **D.** Hàm số nghịch biến trên khoảng ![](data:application/x-msmetafile;base64,)

1. Một hình trụ có diện tích xung quanh bằng ![](data:application/x-msmetafile;base64,) và bán kính đáy là ![](data:application/x-msmetafile;base64,). Tính độ dài đường cao của hình trụ đó.

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

1. Biết ![](data:application/x-msmetafile;base64,). Giá trị của ![](data:application/x-msmetafile;base64,) bằng

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

1. Cho hàm số ![](data:application/x-msmetafile;base64,) có bảng biến thiên như hình vẽ

Chart, line chart

Description automatically generated

Giá trị cực đại của hàm số đã cho bằng

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**. B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**. C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**. D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**.**

1. Cho hàm số ![](data:application/x-msmetafile;base64,) liên tục trên đoạn ![](data:application/x-msmetafile;base64,) và có đồ thị như hình bên dưới

Diagram

Description automatically generated

Trên đoạn ![](data:application/x-msmetafile;base64,), hàm số đạt giá trị nhỏ nhất tại điểm

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

1. Hàm số nào dưới đây nghịch biến trên ![](data:application/x-msmetafile;base64,)?

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**. B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**. C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**. D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**.**

1. Cho ![](data:application/x-msmetafile;base64,). Giá trị của ![](data:application/x-msmetafile;base64,) là bao nhiêu?

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,) **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,) **C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,) **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)

1. Phương trình mặt phẳng đi qua ![](data:application/x-msmetafile;base64,) và vuông góc với đường thẳng ![](data:application/x-msmetafile;base64,)là

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

**C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

1. Cho ![](data:application/x-msmetafile;base64,) là các số thực dương khác![](data:application/x-msmetafile;base64,), thoả mãn ![](data:application/x-msmetafile;base64,). Mệnh đề nào dưới đây là đúng?

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

1. Cho hình lập phương ![](data:application/x-msmetafile;base64,). Góc giữa hai đường thẳng ![](data:application/x-msmetafile;base64,) và ![](data:application/x-msmetafile;base64,) bằng:

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

1. Cho số phức ![](data:application/x-msmetafile;base64,). Trong mặt phẳng tọa độ ![](data:application/x-msmetafile;base64,), điểm biểu diễn cho số phức ![](data:application/x-msmetafile;base64,)có tọa độ là

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

1. Cho hình chóp ![](data:application/x-msmetafile;base64,) có đáy là hình bình hành, cạnh bên ![](data:application/x-msmetafile;base64,) vuông góc với đáy. Biết khoảng cách từ ![](data:application/x-msmetafile;base64,) đến ![](data:application/x-msmetafile;base64,) bằng ![](data:application/x-msmetafile;base64,). Tính khoảng cách từ ![](data:application/x-msmetafile;base64,) đến mặt phẳng ![](data:application/x-msmetafile;base64,)?

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

1. Trong không gian ![](data:application/x-msmetafile;base64,), đường thẳng ![](data:application/x-msmetafile;base64,) đi qua ![](data:application/x-msmetafile;base64,) và song song với đường thẳng ![](data:application/x-msmetafile;base64,) có phương trình là

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).  **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

**C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

1. Bất phương trình ![](data:application/x-msmetafile;base64,) có bao nhiêu nghiệm nguyên?

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** Vô số.

1. Cho hàm số ![](data:application/x-msmetafile;base64,) có đạo hàm là ![](data:application/x-msmetafile;base64,) và ![](data:application/x-msmetafile;base64,). Biết ![](data:application/x-msmetafile;base64,) là nguyên hàm của ![](data:application/x-msmetafile;base64,) thỏa mãn ![](data:application/x-msmetafile;base64,), khi đó ![](data:application/x-msmetafile;base64,) bằng

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

1. Cho tập ![](data:application/x-msmetafile;base64,). Hỏi từ tập ![](data:application/x-msmetafile;base64,) có thể lập được bao nhiêu số tự nhiên có ![](data:application/x-msmetafile;base64,)chữ số đôi một khác nhau và chia hết cho ![](data:application/x-msmetafile;base64,)?

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

1. Cho khối chóp ![](data:application/x-msmetafile;base64,) có ![](data:application/x-msmetafile;base64,), ![](data:application/x-msmetafile;base64,)![](data:application/x-msmetafile;base64,) là hình chữ nhật có ![](data:application/x-msmetafile;base64,) hai mặt phẳng ![](data:application/x-msmetafile;base64,) và ![](data:application/x-msmetafile;base64,) cùng vuông góc với nhau. Gọi ![](data:application/x-msmetafile;base64,) là trung điểm của ![](data:application/x-msmetafile;base64,), góc giữa đường thẳng ![](data:application/x-msmetafile;base64,) và mặt phẳng ![](data:application/x-msmetafile;base64,) bằng ![](data:application/x-msmetafile;base64,). Thể tích khối chóp đã cho bằng

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

1. Cho hàm số ![](data:application/x-msmetafile;base64,) có đạo hàm ![](data:application/x-msmetafile;base64,). Có bao nhiêu giá trị nguyên của ![](data:application/x-msmetafile;base64,) không vượt quá ![](data:application/x-msmetafile;base64,) để hàm số ![](data:application/x-msmetafile;base64,) có đúng 1 điểm cực trị?

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

1. Trong không gian với hệ trục tọa độ ![](data:application/x-msmetafile;base64,), cho hai mặt cầu ![](data:application/x-msmetafile;base64,) và ![](data:application/x-msmetafile;base64,) cắt nhau theo giao tuyến là đường tròn ![](data:application/x-msmetafile;base64,) và mặt phẳng ![](data:application/x-msmetafile;base64,). Gọi ![](data:application/x-msmetafile;base64,) là tập hợp các giá trị của ![](data:application/x-msmetafile;base64,) để trên mặt phẳng ![](data:application/x-msmetafile;base64,) dựng được một tiếp tuyến đến đường tròn ![](data:application/x-msmetafile;base64,). Tổng các phần tử của tập hợp ![](data:application/x-msmetafile;base64,) là

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**. B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**. C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**. D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**.**

1. Giả sử ![](data:application/x-msmetafile;base64,) là hai trong các số phức ![](data:application/x-msmetafile;base64,) thỏa mãn ![](data:application/x-msmetafile;base64,) và ![](data:application/x-msmetafile;base64,). Khi biểu thức ![](data:application/x-msmetafile;base64,) đạt giá trị nhỏ nhất thì số phức ![](data:application/x-msmetafile;base64,) có tích phần thực và phần ảo bằng?

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

1. Cho đường thẳng ![](data:application/x-msmetafile;base64,) cắt đồ thị hàm số bậc ba ![](data:application/x-msmetafile;base64,) tại ba điểm phân biệt có hoành độ là ![](data:application/x-msmetafile;base64,) với ![](data:application/x-msmetafile;base64,). Gọi ![](data:application/x-msmetafile;base64,) là diện tích hình phẳng giới hạn bởi các đường thẳng ![](data:application/x-msmetafile;base64,) và.![](data:application/x-msmetafile;base64,). là diện tích hình phẳng giới hạn bởi các đường ![](data:application/x-msmetafile;base64,). Khi ![](data:application/x-msmetafile;base64,) thì ![](data:application/x-msmetafile;base64,) thuộc khoảng nào dưới đây?

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

1. Trong không gian với hệ tọa độ ![](data:application/x-msmetafile;base64,), viết phương trình đường vuông góc chung của hai đường thẳng ![](data:application/x-msmetafile;base64,) và ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

**C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

1. A picture containing text, scale, device

   Description automatically generatedCho hình nón có độ dài đường kính đáy là ![](data:application/x-msmetafile;base64,), độ dài đường sinh là ![](data:application/x-msmetafile;base64,) và hình trụ có chiều cao và đường kính đáy đều bằng ![](data:application/x-msmetafile;base64,), lồng vào nhau như hình vẽ. Tỷ số thể tích phần khối nón nằm ngoài khối trụ và phần khối trụ không giao với khối nón là

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**. B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**.**

**C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**. D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**.**

1. Có bao nhiêu số nguyên ![](data:application/x-msmetafile;base64,) sao cho ứng với mỗi ![](data:application/x-msmetafile;base64,), tồn tại ít nhất ![](data:application/x-msmetafile;base64,) số nguyên ![](data:application/x-msmetafile;base64,) thỏa mãn ![](data:application/x-msmetafile;base64,)?

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

1. Cho hàm số ![](data:application/x-msmetafile;base64,) có đồ thị như hình bên dưới.

A picture containing different

Description automatically generated

Số giá trị nguyên của tham số ![](data:application/x-msmetafile;base64,) để hàm số ![](data:application/x-msmetafile;base64,) có ![](data:application/x-msmetafile;base64,) điểm cực trị là:

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,). **D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

1. Cho hai số phức ![](data:application/x-msmetafile;base64,), ![](data:application/x-msmetafile;base64,) thỏa mãn ![](data:application/x-msmetafile;base64,) và ![](data:application/x-msmetafile;base64,). Tìm giá trị lớn nhất của biểu thức ![](data:application/x-msmetafile;base64,).

**A.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**. B.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**. C.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**. D.** ![](data:application/x-msmetafile;base64,)**.**

**----------------HẾT----------------**